TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 15 tháng 6 năm 2018
V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vũ.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Ngọc Giáp
2. Ông Phùng Văn Thị
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Bùi Thị Duyên- Thư ký TAND huyện Thanh Ba

Ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị D,** sinh năm 1988.
Địa chỉ: Khu 7, xã Đ, huyện T, tỉnh P.
Bị đơn: Anh **Đỗ Quang C**, sinh năm 1984.
Địa chỉ: Khu 7, xã Đ, huyện T, tỉnh P.
Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Chị Đặng Thị D yêu cầu Tòa án nhân dân huyên Thanh Ba giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Quang C, theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị D trình bày:

Chị và anh Đỗ Quang C tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau ngày 04/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T. Sau khi kết hôn, anh chị ở chung với gia đình nhà chồng tại xã Đ. Tình cảm vợ chồng sau này không hạnh phúc vì anh C nghi ngờ tình cảm nên vài lần đánh đập vợ. Anh chị đã sống ly thân nhau ngày 21/3/2018 đến nay, chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, chị không còn tình cảm với anh nên không thể tiếp tục chung sống với nhau nữa nên chị vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về con chung: Chị và anh C đã có với nhau 02 con chung là: Đỗ Ngọc Á, sinh ngày 23/4/2012 và Đỗ Thị Ngọc H, sinh ngày 04/02/2014. Hiện nay hai cháu đang ở cùng anh C. Nếu vợ chồng ly hôn, chị yêu cầu được nuôi cháu H, còn anh C nuôi cháu Á. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Đỗ Quang C trình bày:

Quan hệ hôn nhân giữa anh và chị Đặng Thị D đúng như chị D đã trình bày. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ 21/3/2018 đến nay.

Anh thừa nhận vợ chồng không tổ chức tốt cuộc sống gia đình, anh có nghi ngờ tình cảm của chị nhưng anh vẫn còn tình cảm nên yêu cầu được đoàn tụ với chị D.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung họ tên, ngày sinh như chị D trình bày là đúng. Hiện hai con chung đang sống với anh. Nếu vợ chồng ly hôn, anh xin được nuôi cháu Á còn chị D nuôi cháu H. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu, xem xét các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các nội dung trong vụ án nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị D và anh Đỗ Quang C kể từ khi kết hôn cho đến nay và xét yêu cầu của chị D, HĐXX thấy rằng:

Chị D và anh C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết hôn, do vậy hôn nhân giữa chị D và anh C là hợp pháp. Khi mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng chị đã sống ly thân nhau ngày 21/3/2018 đến nay.

Hôn nhân phải xuất phát từ tình cảm và trách nhiệm với cuộc sống chung nhưng chị D không còn tình cảm với anh C. Đồng thời anh chị không cùng nhau tổ chức tốt cho cuộc sống gia đình, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Tình cảm vợ chồng không có khả năng hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu ly hôn của chị D là chính đáng, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị D và anh C có 02 con chung là: Đỗ Ngọc Á, sinh ngày 23/4/2012 và Đỗ Thị Ngọc H, sinh ngày 04/02/2014. Hiện nay hai cháu đang ở cùng anh C. Khi ly hôn, chị D và anh C đều có nguyện vọng: Anh C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Á, còn chị D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu H. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét là phù hợp cần được chấp nhận.

[4] Về tài sản: Chị D và anh C không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí: Chị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a kho¶n 5 §iÒu 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử: Cho chị **Đặng Thị D** được ly hôn anh **Đỗ Quang C.**

Về con chung: Giao cho anh Đỗ Quang C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 01 con chung là **Đỗ Ngọc Á**, sinh ngày 23/4/2012. Chị Đặng Thị D được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc 01 con chung là **Đỗ Thị Ngọc H,** sinh ngày 04/02/2014 *(giấy khai sinh ghi tên bố là Đỗ Quang T)*. Hiện nay con chung đang ở cùng anh C. Sau khi ly hôn, anh C, chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Chị Đặng Thị D phải chịu 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị D đã nộp 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0004142 ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba.

§-¬ng sù cã mÆt ®-îc quyÒn kh¸ng c¸o trong thêi h¹n m-êi l¨m ngµy, kÓ tõ ngµy tuyªn ¸n s¬ thÈm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Quang Vũ